

Số: 634/KH-MNHP

Mạo Khê, ngày 26 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2024 - 2025

Thực hiện Công văn số 2976/SGDĐT-GDVP ngày 17/09/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Kế hoạch số 519/KH-PGD&ĐT ngày 22/3/2024 về việc thực hiện chuyển đổi số Ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều năm 2024;

Căn cứ công văn số 1644/PGD&ĐT ngày 19 tháng 09 năm 2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 618/KH-MNHP ngày 18/9/2024 của trường Mầm non Hoa Phượng về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Trường Mầm non Hoa Phượng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

I. Quy mô số lớp, số học sinh:

1. Trường:

Số điểm trường: 4

2. Số nhóm lớp:

- Tổng số nhóm lớp: 15

Trong đó: + NT: 3 nhóm;

+ Lớp MG 3-4 tuổi: 4 lớp;

+ Lớp MG 4-5 tuổi: 4 lớp;

+ Lớp MG 5-6 tuổi: 4 lớp.

3. Số trẻ:

Tổng số trẻ: 456 trẻ. Trong đó: NT: 76 trẻ; MG 3-4 tuổi: 114 trẻ; Lớp MG 4-5 tuổi: 126 trẻ; MG 5-6 tuổi 140 trẻ.

4. Đội ngũ:

4.1. Viên chức: 41 đồng chí, trong đó:

- Ban giám hiệu: 03 đồng chí, trong đó: Đại học 3

- Giáo viên: 36 đồng chí, trong đó:

+ Đại học: 33 đồng chí

+ Cao đẳng: 03 đồng chí

- Nhân viên: 2 đồng chí, trong đó

+ Đại học: 01 đồng chí (Kế toán-Văn thư)

+ Trung cấp: 01 đồng chí (Nhân viên y tế y sỹ đa khoa)

Hiện tại về đội ngũ nhà trường năm học 2024-2025: đủ so với biên chế được giao.

4.2. Hợp đồng lao động: 12 đồng chí, trong đó:

- Nhân viên bảo vệ: 03 đồng chí
- Nhân viên Lao công: 01 đồng chí
- Nhân viên cấp dưỡng: 08 đồng chí

5. Chất lượng đội ngũ năm học 2023-2024:

- Giáo viên đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp:

Tổng số giáo viên đánh giá, xếp loại: 36 người trong đó:

Tốt: 24/36 đạt 66,7%;

Khá: 12/36 đạt 33,3%;

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đánh giá: 03 xếp loại: 02 Tốt; 01 khá.

- Đánh giá viên chức:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 07/41 đạt 17,1%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 32/41 đạt 78,1%.

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 01/41 đạt 2,4%

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 01/41 đạt 2,4%

- GV dạy giỏi cấp cơ sở: 16/36 người đạt 44,4%; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 02/36 người đạt 5,5%

4. Kết quả tham gia các Cuộc thi, hội thi:

- Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi cấp thị xã:

+ Hội thi: Tôi yêu Việt Nam đạt giải Nhì cấp thị xã;

+ Cuộc thi qua mạng: 100% giáo viên tham gia đầy đủ các cuộc thi trên mạng Internet. 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành 02 khóa học chuyển đổi số.

II. Kết quả thi đua-khen thưởng:

2. Cá nhân:

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 39/41 (đạt 95%)

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 06/41 người (đạt 14,6%)

- UBND Thị xã tặng Giấy khen: 07/41 người (đạt 17%)

- UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01 người (đạt 2,4%)

- Nhà trường đã nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản về thi đua, khen thưởng tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Thực hiện đánh giá xếp loại thi đua công khai minh bạch, cụ thể các tiêu chí thi đua, đánh giá khách quan công bằng chính xác.

*** Thuận lợi:**

- Nhà trường thường xuyên nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND, các đoàn thể, nhân dân phường Mạo Khê; đặc biệt sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo, chuyên môn phòng GD&ĐT Đông Triều. Sự quan tâm của các đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có đủ số lượng. Tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí cao, có tinh thần vươn lên giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- CMHS thường xuyên quan tâm đến các hoạt động của nhà trường như hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động của lớp, khen thưởng cho học sinh đạt các danh hiệu thi đua và đạt thành tích xuất sắc.

- Trường có môi trường giáo dục tốt, ổn định trong nhiều năm.

*** Khó khăn:**

- Nhà trường thiếu 05 phòng học, 05 phòng chức năng, 12 máy tính tại phòng Kidsmart.

III. Cơ sở vật chất - Thiết bị, đồ dùng dạy học:

- Phục vụ công tác quản lý: Gồm 04 máy tính bàn, 04 máy in, 01 máy Scan, 01 máy photo, các máy tính đều được kết nối Internet và có hệ thống wifi. -

Phục vụ dạy và học:

PHẦN III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

STT	Thiết bị	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Ghi chú
1	Máy tính để bàn	04	Sử dụng tốt	
2	Máy in	06	Sử dụng tốt	
3	Máy chiếu	01		
4	Ti vi	15	Hỏng 05	
6	Đầu đĩa	15	Hỏng 15	
7	Máy tính Kimat	06	Sử dụng tốt	Đang lập dự toán chờ phê duyệt 06 máy tính.
8	Bàn cảm ứng tương tác	04		
9	Máy tính bảng	09	Hỏng 09	
10	Bục giảng thông minh	01	Hỏng 01	
11	Bộ vận động thông minh 4 và 5 tuổi	11	Sử dụng tốt	
12	Máy phô tô	01	Hỏng 01	
13	Phần mềm quản lý nuôi dưỡng	01	Sử dụng tốt	
14	Phần mềm quản lý CSVC	01	Sử dụng tốt	
15	Phần mềm quản lý trường học	01	Sử dụng tốt	
16	Đường truyền Internet	02	Sử dụng tốt	
17	Mạng LAN	01	Sử dụng tốt	

I. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Xây dựng kế hoạch Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá năm học 2024-2025 đảm bảo hiệu quả các văn bản chỉ đạo chỉ đạo của cấp trên và của ngành giáo dục thị xã về

“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” và “Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu của thị xã, tỉnh, quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả trong công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông, liên thông trên Công Dịch vụ công quốc gia. Tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 trong nhà trường. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo văn bản hợp nhất Số: 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Chương trình giáo dục mầm non, tích cực cho trẻ làm quen với CNTT trên phòng học thông minh, phần mềm Kismart.

3. Tích cực triển khai hệ thống hành chính điện tử, sử dụng chữ ký số trong việc gửi/nhận văn bản. Đẩy mạnh việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trong nhà trường như: Chuyển trường cho học sinh, xét tuyển học sinh đầu cấp; đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên: Kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác; Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning; Kỹ năng tìm kiếm trên internet.

4. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, tập trung vào 3 “trụ cột”: Chuyển đổi số trong các hoạt động dạy và học, kiểm tra đánh giá; Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường; Phát triển nguồn nhân lực số, chuyển đổi nhận thức. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá:

1.1. Nhiệm vụ:

- Sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý trường học (QLTH) trực tuyến tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn> trong quản lý nhà trường và dạy học.

- Tiếp tục thực hiện cải tạo phòng chờ của giáo viên thành phòng học kismart phục vụ giảng dạy các hoạt động cho trẻ làm quen với CNTT trên phần mềm Kismart và giáo dục STEM trong nhà trường (xây dựng bài học STEM, các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT Đông Triều) khuyến khích CB, GV,

NV học sinh tích cực ứng dụng CNTT vào tham gia các cuộc thi, hội thi Sáng tạo phần mềm, Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật...

1.2. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên sử dụng và khai thác các phần mềm dạy học trực tuyến, hướng dẫn PHHS chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại nhà (trong trường hợp khi có dịch bệnh, thiên tai xảy ra).

- 100% học sinh các khối 4 đến khối 5 tuổi điểm trung tâm tham gia làm quen với CNTT trên phần mềm Kismart.

- + 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 4,5 tuổi điểm trung tâm biết khai thác sử dụng phần mềm Kismart.

- 100% giáo viên sử dụng phần mềm đánh giá trẻ.

- Sinh hoạt chuyên môn 2 lần/1 tháng đối với tổ chuyên môn.

- 100% CBGV-NV sử dụng hiệu quả thiết thực hệ thống thư điện tử <http://mail.dongtrieu.edu.vn> trong công tác quản lý và dạy học.

- 100 % GV tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đề án soạn, duyệt giáo án (Kế hoạch bài dạy) online ở mức độ 2.

- Phấn đấu trên 60% giáo viên biết thiết kế bài giảng Elearning, có sản phẩm chất lượng dự thi cuộc thi các cấp.

- Tham gia các cuộc thi trên mạng internet.

- Nhà trường tiếp tục xây dựng bổ sung kho học liệu mở tại Website của trường, mỗi CBVC đóng góp ít nhất 10 bài giảng điện tử trong một năm học.

1.3. Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, kế hoạch sử dụng phòng học Kismart và triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch.

- Bổ sung 12 máy tính Kismart.

- Tổ chức chuyên đề, thao giảng ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học.

- Bồi dưỡng giáo viên về ứng dụng CNTT trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động trong nhà trường.

- Phân công cán bộ phụ trách CNTT, phổ cập giáo dục, nhân sự rà soát, cập nhật đúng, đủ dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định; đảm bảo chuẩn hóa dữ liệu ở cơ sở nhằm hỗ trợ công tác khai thác, sử dụng và quản lý.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tăng cường sử dụng chữ ký số trong quá trình lưu thông văn bản điện tử trong môi trường mạng.

- CBGVNV tích cực khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin theo nhiệm vụ nhà trường đã xây dựng.

- Phân công tổ tin bài, các bộ phận viết tin, đưa bài, tài liệu của nhà trường lên trang Website riêng của nhà trường và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, hoạt động của nhà trường, làm tốt công tác truyền thông cho GDMN.

- Triển khai các hoạt động tuyển sinh, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, họp, hội nghị, hội thảo, tổ

chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ trên trang Website của nhà trường.

- Lựa chọn, triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của cán bộ quản lý, giáo viên; từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tổ chức giáo viên tham gia Hội thi thiết kế bài giảng E-Learning đạt giải để bổ sung tài liệu vào trang E-Learning GDMN của Bộ GDĐT.

- Xây dựng và triển khai thí điểm mô hình UDCNTT, công nghệ số trong các hoạt động của nhà trường như: quản lý học sinh, theo dõi sức khỏe, đánh giá trẻ và quản lý nhân sự...

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc soạn duyệt giáo án online; giáo viên xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động có hiệu quả phòng học kidsmart và triển khai thực hiện. Nhà trường đảm bảo hệ thống camera tại các lớp học, kết nối quản lý với ban giám hiệu nhà trường, phòng GD&ĐT, được thông suốt kết nối tuyên truyền công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ với phụ huynh học sinh. Giáo viên khai thác có hiệu quả các thiết bị đồ chơi thông minh trong các lớp được trang cấp vào các hoạt động giáo dục hàng ngày.

- Nhà trường hướng dẫn sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến là GoogleMeet đã cung cấp miễn phí cho người dùng miền @dongtrieu.edu.vn, ZOOMcloud meeting và một số phần mềm miễn phí khác.

- Phổ biến, hướng dẫn giáo viên khai thác các thư viện bài giảng elearning của Bộ GD&ĐT <http://elearning.moet.edu.vn>; tài nguyên, thư viện sách điện tử, học liệu số trên các hệ thống phần mềm <http://quangninh.edu.vn>, <http://elearning.dongtrieu.edu.vn>...

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường với các nội dung: Ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến. Tập trung giáo dục 04 kỹ năng cơ bản: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, Mua sắm trực tuyến, Thanh toán trực tuyến, Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục:

2.1. Nhiệm vụ:

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau: (1) Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục (cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, giáo dục thể chất, giáo dục dân tộc, công tác chính trị học sinh sinh viên, cơ sở vật chất và chuyển đổi số); (2) Định kỳ hàng tháng, thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên các hệ thống phần mềm

cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT, của Bộ GDĐT; (3) hoàn thành dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh.

- Thực hiện triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lý tài khoản và khai thác cơ sở dữ liệu ngành theo quy định của pháp luật và quy định của các cơ quan quản lý.

- Thực hiện báo cáo dữ liệu ngành trên hệ thống tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>

- Thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục cuối học kỳ I, kết thúc năm học qua phần mềm Quản lý văn bản và đường link trực tuyến tại địa chỉ: <https://forms.gle/4nf3LeXqcZ16dNzN9>

- Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường: các khoản thu, chi, học phí

4.2. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện UDNCTT trong các tiết dạy dự giờ, thao giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề...

- 100% CBGV, NV được bồi dưỡng nâng cao kỹ năng UD CNTT trong quản lý và dạy học.

- 100% CBGV được tập huấn kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý và dạy học trong nhà trường: phần mềm e-Learning, thiết kế các video dạy học, khai thác các học liệu, kỹ năng khai thác internet, ...

- 100% GV sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên, cách soạn và duyệt giáo án thí điểm trên hệ thống cơ sở dữ liệu bài giảng điện tử của ngành.

- Nhà trường hoàn thiện biểu báo cáo thống kê kỳ đối với công tác quản lý nhà trường đầu năm học và kỳ cuối năm học; phần mềm QLTH tại địa chỉ qlth.quangninh.edu.vn (SMAS) và trên phần mềm cán bộ tại địa chỉ qlcb.quangninh.gov.vn ngay đầu năm học.

- 100% CB, GV, NV cập nhật các thông tin cá nhân khi có sự thay đổi về thông tin cá nhân, hoàn thiện các nội dung đầu năm học trên hệ thống.

- Tiếp tục bồi dưỡng cho giáo viên trong nhà trường về ứng dụng CNTT trong dạy và học, đặc biệt là kỹ năng xây dựng bài giảng điện tử theo chuẩn SCORM và kỹ năng sử dụng thiết bị lớp học thông minh.

- Cuối năm bình xét thi đua dựa vào mức độ ứng dụng CNTT.

4.3. Biện pháp:

- Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; tài liệu, học liệu số online; hệ thống camera giám sát, trung tâm điều hành điện tử; tuyển sinh trực tuyến; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; phần mềm

phổ cập giáo dục, xóa mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>; kỹ năng xử lý, khai thác số liệu thống kê trên phần mềm Cơ sở dữ liệu. Kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên học tập, nghiên cứu các ứng dụng phục vụ dạy và học: sử dụng phần mềm e-Learning, kỹ năng quay video, kỹ năng gửi bài lên <https://www.youtube.com>.

- Bồi dưỡng cách soạn và duyệt giáo án trên hệ thống cơ sở dữ liệu bài giảng điện tử của ngành.

- Thực hiện công khai các thông tin của nhà trường theo quy định¹ trên website nhà trường, phòng hội đồng nhà trường, bảng tin của nhà trường. Công khai các hoạt động giáo dục của lớp, trường thông qua hệ thống camera trên internet và các thiết bị thông minh tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn/he-thong-camera-cac-truong>; tại mục “Thông báo” thuộc cổng thông tin của nhà trường và công khai lịch công tác của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trên website nhà trường.

- Bồi dưỡng kiến thức cơ bản để sửa chữa, thay thế khắc phục sự cố thiết bị CNTT.

- Hình thức, phương tiện bồi dưỡng giáo viên:

- + Các đồng chí GV kết hợp giữa học từ xa với học trực tiếp qua bộ phận công nghệ thông tin nhà trường, Tổ CNTT của Phòng Giáo dục. Tăng cường sử dụng hệ thống phòng họp trực tuyến của Bộ GD&ĐT cung cấp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- + Nâng cao số lượng giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học.

- + Thực hiện sử dụng phần mềm và bài giảng điện tử trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- + BDTX theo chương trình GD mầm non; BDTX do trường Đại học Hạ Long tổ chức qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý nhà trường.

- + Giáo viên, học sinh khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>; kho tài nguyên, thư viện sách điện tử, học liệu số trên các Hệ thống quangninh.edu.vn và dongtrieu.edu.vn, Cổng thông tin công nghệ.

- Tăng cường dự giờ, thăm lớp của BGH đối với giáo viên trong nhà trường.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên dạy tin học áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học-công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình.

- Cập nhập đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>).

- Thực hiện đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm quản lý trường học trực tuyến qlth.quangninh.edu.vn (SMAS) để thực hiện đồng bộ dữ liệu lên phần mềm Cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; cập nhật đầy đủ các thông tin về nhân sự tại nhà trường (tuyển dụng mới, nghỉ, chuyển, trình độ đào tạo, ngạch,

bậc...).

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Phương thực hiện, giám sát, theo dõi kết quả, rà soát số liệu thống kê trên phần mềm đúng nội dung, chuẩn thông số của nhà trường (*có phụ lục 1 kèm theo*).

- Giao đồng chí Nguyễn Thị Phương Lan - kế toán kiểm tra thông tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi cập nhật thông tin lên trang quản lý phần mềm QLCB.

- Các đồng chí phụ trách hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ giáo viên khi cần.

- Bình xét cuối năm việc thực hiện sử dụng CNTT trong quản lý và dạy học, *các hoạt động trong nhà trường theo các tiêu chí đánh giá.*

3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và nuôi dưỡng, giáo dục trẻ:

3.1. Nhiệm vụ:

- Tiếp tục bổ sung hạ tầng, thiết bị để ứng dụng CNTT phục vụ cho việc quản lý và nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT cho bộ máy quản lý và các phòng học và các phòng chức năng.

3.2. Chỉ tiêu:

- Nâng cấp hệ thống internet cáp quang cho mạng dây và mạng Lan, wifi.

- Đăng ký mua bổ sung 10 máy tính cho phòng học kímats, 10 bộ bàn ghế để máy tính kímats.

- Tập huấn sử dụng khai thác các phần mềm quản lý và dạy học.

- 100% giáo viên bảo quản trang thiết bị tốt; đảm bảo an toàn an ninh mạng, hệ thống công nghệ thông tin.

3.3. Biện pháp:

- Rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị để xây dựng kế hoạch sửa chữa, thanh lý các thiết bị đã xuống cấp, hỏng; mua bổ sung các trang thiết bị mới, hiện đại đảm bảo cho quản lý và dạy học như: máy tính cho giáo viên; hệ thống kênh hình bảo dưỡng mạng Internet, mạng nội bộ; trang bị phần mềm để phát huy hạ tầng CNTT nhà trường; sử dụng phòng chờ của giáo viên đã cải tạo thành phòng học kímats; đầu tư hệ thống thiết bị đồng bộ phục vụ công tác hội họp trực tuyến 1 bộ như camera, loa, miccro, máy tính xách tay.

- Đăng ký mua máy tính, bàn ghế theo mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học hàng năm.

- Mỗi tổ bộ môn trong trường được trang bị tối thiểu 01 máy tính, máy in, máy chiếu vật thể có kết nối mạng LAN, wifi và internet dùng riêng.

- Duy trì, vận hành hệ thống mạng internet cáp quang (02 đường truyền của VNPT và Viettel), mạng LAN, hệ thống wifi đảm bảo an toàn.

- Tổ chức khai thác sử dụng phát huy hết các chức năng về truyền thông, quản lý điều hành và dạy học trên các cổng thông tin, các phân hệ của hệ thống phòng giáo dục điện tử của ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn>.

- Phó hiệu trưởng phụ trách công tác giáo dục lập sổ quản lý theo dõi mượn

và sử dụng các thiết bị dạy học liên quan đến lĩnh vực CNTT (Máy chiếu Projector, máy kismats, bàn cảm ứng tương tác...)

- Sau mỗi đợt giáo viên mượn các thiết bị CNTT, phân công nhân viên văn thư phải có trách nhiệm kiểm tra máy đã mượn, để đảm bảo không bị hỏng hóc xảy ra cho đợt mượn tiếp theo.

- Nhà trường căn cứ vào sổ quản lý trên để kiểm tra, đánh giá tình hình việc sử dụng và quản lý thiết bị CNTT tại nhà trường của giáo viên và các tổ.

- Phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT của nhà trường, cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng; khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tập huấn cho cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết về lừa đảo trên các phần mềm, cá nhân người dùng.

- Hướng dẫn, định hướng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên khai thác thông tin trên trang mạng chính thống, đảm bảo tính tin cậy. Sử dụng mạng xã hội hợp lý, lành mạnh, đúng pháp luật, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

- Đảm bảo sẵn sàng hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn an ninh mạng, đường truyền Internet và trang thiết bị sử dụng dạy học trực tuyến khi tình hình dịch bệnh, thiên tai có diễn biến phức tạp (hướng dẫn PHHS chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà).

- Đẩy mạnh giáo dục STEM (tập trung: hoạt động dạy và học STEM, sử dụng nguyên liệu tái chế để tạo ra sản phẩm mới)

4. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục:

4.1. Nhiệm vụ:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông theo yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý và dạy học trong nhà trường.

- Triển khai nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số trên các phân hệ: quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <https://qlth.quangninh.edu.vn/> , kết nối dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn/> , hệ thống Phòng Giáo dục điện tử <https://dongtrieu.edu.vn/> ; đồng thời triển khai các phân hệ trong hệ thống quản lý trường học trực tuyến đã được xây dựng: quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh và duy trì hệ thống quản lý kế toán đang thực hiện.

- Quán triệt sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử thay thế hoàn toàn bản giấy theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai; thực hiện ký số trên hồ sơ của nhà trường...; triển khai chữ ký số cho cán bộ quản lý; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường.

- Sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản,

hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính công theo chuẩn ISO trên hệ thống chính quyền điện tử từ Trung ương đến địa phương, các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Triệt để khai thác dữ liệu số trên phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục để phục vụ công tác quản trị, quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng giáo dục và lập kế hoạch. Hàng tháng, nhà trường theo dõi số liệu và quản trị đảm bảo kết quả và mục tiêu giáo dục đã xây dựng.

- Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành của nhà trường trên hệ thống Phòng giáo dục điện tử của ngành tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn>; sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thư điện tử tên miền @dongtrieu.edu.vn trong công tác quản lý và dạy học. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính, cơ sở vật chất (MISA), tính khẩu phần ăn, quản lý nhân sự (SMAS, <https://qlcb.quangninh.gov.vn>); cập nhật dữ liệu trường học đầy đủ, chính xác đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng họp Google Meet đã cung cấp miễn phí cho người dùng miền @dongtrieu.edu.vn, Microsoft Teams, K12online; tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, nhất là việc ứng dụng để tổ chức sinh hoạt chuyên môn (tổ/nhóm, cụm, trường ...) và bồi dưỡng, tập huấn giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục mầm non theo văn bản hợp nhất Số: 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Chương trình giáo dục mầm non; tăng cường ứng dụng công nghệ truyền hình trực tiếp qua kênh truyền hình trực tiếp trên <http://dongtrieu.edu.vn>, kênh Youtube của ngành <https://youtube.com/DTVdongtrieu>; trang DDCI thị xã Đông Triều tại <https://facebook.com/ddcidongtrieu>.

- Thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện UDNCTT trong các tiết dạy dự giờ, thao giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề...

- 100% CBGV, NV được bồi dưỡng nâng cao kỹ năng UD CNTT trong quản lý và dạy học.

- 100% CBGV được tập huấn kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý và dạy học trong nhà trường: phần mềm e-Learning, thiết kế các video dạy học, khai thác các học liệu, kỹ năng khai thác internet, ...

- 100% GV sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên, cách soạn và duyệt giáo án thí điểm trên hệ thống cơ sở dữ liệu bài giảng điện tử của ngành.

- Nhà trường hoàn thiện biểu báo cáo thống kê kỳ đối với công tác quản lý nhà trường đầu năm học và kỳ cuối năm học; phần mềm QLTH tại địa chỉ

qlth.quangninh.edu.vn (SMAS) và trên phần mềm cán bộ tại địa chỉ qlcb.quangninh.gov.vn ngay đầu năm học.

- 100% CB, GV, NV cập nhật các thông tin cá nhân khi có sự thay đổi về thông tin cá nhân, hoàn thiện các nội dung đầu năm học trên hệ thống.

- Tiếp tục bồi dưỡng cho giáo viên trong nhà trường về ứng dụng CNTT trong dạy và học, đặc biệt là kỹ năng xây dựng bài giảng điện tử theo chuẩn SCORM và kỹ năng sử dụng thiết bị lớp học thông minh.

- Cuối năm bình xét thi đua dựa vào mức độ ứng dụng CNTT.

4.3. Biện pháp:

- Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; tài liệu, học liệu số online; hệ thống camera giám sát, trung tâm điều hành điện tử; tuyển sinh trực tuyến; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>; kỹ năng xử lý, khai thác số liệu thống kê trên phần mềm Cơ sở dữ liệu. Kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên học tập, nghiên cứu các ứng dụng phục vụ dạy và học: sử dụng phần mềm e-Learning, kỹ năng quay video, kỹ năng gửi bài lên <https://www.youtube.com>.

- Bồi dưỡng cách soạn và duyệt giáo án trên hệ thống cơ sở dữ liệu bài giảng điện tử của ngành.

- Thực hiện công khai các thông tin của nhà trường theo quy định² trên website nhà trường, phòng hội đồng nhà trường, bảng tin của nhà trường. Công khai các hoạt động giáo dục của lớp, trường thông qua hệ thống camera trên internet và các thiết bị thông minh tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn/he-thong-camera-cac-truong>; tại mục “Thông báo” thuộc công thông tin của nhà trường và công khai lịch công tác của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trên website nhà trường.

- Bồi dưỡng kiến thức cơ bản để sửa chữa, thay thế khắc phục sự cố thiết bị CNTT.

- Hình thức, phương tiện bồi dưỡng giáo viên:

- + Các đồng chí GV kết hợp giữa học từ xa với học trực tiếp qua bộ phận công nghệ thông tin nhà trường, Tổ CNTT của Phòng Giáo dục. Tăng cường sử dụng hệ thống phòng họp trực tuyến của Bộ GD&ĐT cung cấp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- + Nâng cao số lượng giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học.

- + Thực hiện sử dụng phần mềm và bài giảng điện tử trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- + BDTX theo chương trình GD mầm non; BDTX do trường Đại học Hạ Long tổ chức qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý nhà trường.

- + Giáo viên, học sinh khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GD&ĐT tại

địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>; kho tài nguyên, thư viện sách điện tử, học liệu số trên các Hệ thống quangninh.edu.vn và dongtrieu.edu.vn, Công thông tin công nghệ.

- Tăng cường dự giờ, thăm lớp của BGH đối với giáo viên trong nhà trường
- Nhà trường chỉ đạo giáo viên dạy tin học áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình.

- Cập nhập đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>).

- Thực hiện đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm quản lý trường học trực tuyến qlth.quangninh.edu.vn (SMAS) để thực hiện đồng bộ dữ liệu lên phần mềm Cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; cập nhật đầy đủ các thông tin về nhân sự tại nhà trường (tuyển dụng mới, nghỉ, chuyển, trình độ đào tạo, ngạch, bậc...).

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Phương thực hiện, giám sát, theo dõi kết quả, rà soát số liệu thống kê trên phần mềm đúng nội dung, chuẩn thông số của nhà trường (có phụ lục 1 kèm theo).

- Giao đồng chí Nguyễn Thị Phương Lan - kế toán kiểm tra thông tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi cập nhật thông tin lên trang quản lý phần mềm QLCB.

- Các đồng chí phụ trách hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ giáo viên khi cần.
- Bình xét cuối năm việc thực hiện sử dụng CNTT trong quản lý và dạy học, các hoạt động trong nhà trường theo các tiêu chí đánh giá.

5. Xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính:

5.1. Nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chính quyền điện tử, triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường; thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai.

- Sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính công theo chuẩn ISO trên hệ thống chính quyền điện tử từ Trung ương đến địa phương, các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Tiếp tục tăng cường triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến đầu cấp của phòng GD&ĐT thị xã tại địa chỉ <https://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/> dành cho các trường mầm non, phổ thông.

5.2. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện chính quyền điện tử, triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường.

- 100% CBGV, NV được bồi dưỡng nâng cao kỹ năng UD CNTT trong

quản lý.

5.3. Biện pháp:

- Nhà trường thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh.

- Nhà trường tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh các kỹ năng sử dụng tài khoản của nhà trường khi giao dịch không dùng tiền mặt.

- Thực hiện tốt chính quyền điện tử, triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nhà trường đăng ký hợp đồng sử dụng dịch vụ thu qua tài khoản định danh với ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Tây Nam Quảng Ninh.

- Nhà trường sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử trên môi trường mạng đúng quy định.

- Tiếp tục tuyên truyền và hướng dẫn phụ huynh vào trang website nhà trường để thực hiện nộp hồ sơ tuyển sinh cho con em trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến đầu cấp của phòng GD&ĐT thị xã tại địa chỉ của trang website nhà trường <https://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/>.

- Phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.

- Trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Phân công cho đồng chí phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Phương đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần của nhà trường trên cơ sở dữ liệu ngành.

- Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban giám hiệu nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học có hiệu quả.

- Tổ chức cho giáo viên tham gia tập huấn, tiếp cận các phần mềm và cách tương tác trên các trang trực tuyến.

- Phân công giáo viên nhân viên phụ trách CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục (*Phụ lục 1 kèm theo*).

2. Giáo viên, nhân viên nhà trường:

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của nhà trường (*có kế hoạch hàng tháng phụ lục 2 kèm theo*).

- CBQL, nhân viên phụ trách phòng kismats có trách nhiệm bảo vệ, đảm

bảo vệ sinh, tham mưu trong việc quản lý, bảo trì, sửa chữa máy tính trong phòng tin. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị đoàn thể, CB, GV, NV báo cáo về Ban giám hiệu nhà trường để có phương án giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông Tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường Mầm non Hoa Phượng, trong quá trình thực hiện có vướng mắc gì các đồng chí CB, GV, NV trao đổi với BGH để cùng thực hiện nghiêm túc đạt hiệu quả./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Mai Phương

Phụ lục 1:

DANH SÁCH
Cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách CNTT nhà trường
Năm học 2024-2025

T T	Họ và tên	Chức vụ	Nội dung công việc	Ghi chú
1	Dương Thị Tâm	Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung về CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025.	
2	Nguyễn Thị Mai Phương	Phó hiệu trưởng	- Quản lý website của trường. - Quản lý các phần mềm của trường, - HDGV tích hợp, lồng ghép việc ứng dụng CNTT vào quá trình dạy các môn học, sử dụng phòng học thông minh và các thiết bị CNTT. - Theo dõi việc thực hiện kế hoạch, việc ứng dụng CNTT của các tổ Chuyên môn, theo dõi việc sử dụng chữ ký số khi gửi công văn đi và việc thanh toán bằng tiền mặt khi giao dịch trong nhà trường. Quản lý phần mềm QLTH của tỉnh, SCDL ngành, phổ cập.	
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Phó Hiệu trưởng	Quản lý phòng Kidsmars.	
4	Nguyễn Thị Phương Lan	NV văn thư, kế toán	- Phụ trách tin bài, công khai hóa trên trang web. Sử dụng chữ ký số khi gửi công văn đi. - Phụ trách CNTT, phòng đa chức năng - QL nhân sự ePMIS, QLCB, - QL phần mềm kế toán, tài sản, CSVC, quản lý nhân sự ePPMIS, QLCB và việc thanh toán không dùng tiền mặt khi giao dịch trong nhà trường.	
5	Nguyễn Thị Trang	TTCM 1	Cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục, chống mù chữ; Theo dõi CMHS các lớp sử dụng tiền mặt khi thanh toán với giáo viên.	
6	Nguyễn Thị Thắm	TTCM2	Cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục, chống mù chữ. Theo dõi CMHS các lớp sử dụng tiền mặt khi thanh toán với giáo viên.	

Phụ lục 2:

KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG NĂM HỌC 2024-2025

Thời gian	Các hoạt động trọng tâm
Tháng 8/2024	1. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên hè: Tổ chức cho GV tham dự các lớp bồi dưỡng CNTT do ngành và trường tổ chức. 2. Chuẩn bị CSVC: Tu bổ CSVC CNTT chuẩn bị cho năm học mới. 3. Phân công nhiệm vụ CNTT cho CB, GV, NV.
Tháng 9/2024	1. Xây dựng KH thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023 - 2024. 2. Hướng dẫn cho giáo viên các môn học triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc ứng dụng CNTT vào quá trình dạy các môn học và các thiết bị CNTT. 3. Đăng ký soạn và duyệt giáo án online.
Tháng 10/2024	1. Tổ chức thực hiện chuyên đề ứng dụng CNTT, sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học hiện đại, PHTM. 2. Tổ chức dự giờ các tiết học có ứng dụng CNTT
Tháng 11/2024	1. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả PHTM. 2. Dự giờ, bồi dưỡng giáo viên dạy giỏi cấp thị xã các tiết học có ứng dụng CNTT. 3. Kiểm tra sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử của nhà trường, của cá nhân.
Tháng 12/2024	Dự giờ các tiết học có sử dụng ứng dụng CNTT để chuẩn bị thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh.
Tháng 01,02/2025	1. Tổ chức Sơ kết HKI về ứng dụng CNTT. 2. Tổ chức Hội giảng mùa xuân có ứng dụng CNTT.
Tháng 3/2025	1. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả PHTM trên phòng Tin học. 2. Tiếp tục dự giờ các tiết học có ứng dụng CNTT
Tháng 4/2025	1. Tiếp tục dự giờ các tiết học có ứng dụng CNTT. 2. Mua sắm, bổ sung trang thiết bị phục vụ CNTT.
Tháng 5/2025	1. Tổ chức tổng kết về ứng dụng CNTT. 2. Tổ chức đánh giá giáo viên về ứng dụng CNTT.
Tháng 6/2025	Xây dựng kế hoạch BD CNTT năm học 2024-2025.
Tháng 7,8/2025	1. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng CNTT hè năm 2024. 2. Chuẩn bị CSVC cho năm học 2024-2025.

